

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI PHÚC LÂM THUẬN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI PHÚC LÂM THUẬN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHUC LAM THUAN TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PHÚC LÂM THUẬN

2. Mã số doanh nghiệp: 0110855336

3. Ngày thành lập: 07/10/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

42 phố Kim Ngưu, Phường Quỳnh Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0898781818

Fax:

Email: Phuclamthuan77@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, lúa mỳ, ngô, hạt ngũ cốc khác; - Bán buôn hạt, quả có dầu; - Bán buôn hoa và cây; - Bán buôn động vật sống; - Bán buôn da sống và bì sống; - Bán buôn da thuộc; - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản, - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
2.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn rau, quả	4632
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299(Chính)

4.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn sợi dệt...; - Bán buôn bột giấy; + Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) + Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh + Bán buôn cao su + Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt + Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép + Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
5.	Dịch vụ đóng gói	8292
6.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
7.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
8.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
9.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
10.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm	0119
11.	Trồng cây ăn quả Chi tiết: Trồng cây xoài, cây chuối, cây đu đủ, cây vả, cây chà là, cây thanh long, các loại cây ăn quả vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới	0121
12.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
13.	Trồng cây điều	0123
14.	Trồng cây hồ tiêu	0124
15.	Trồng cây cà phê	0126
16.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
17.	Trồng cây lâu năm khác	0129
18.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
19.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711

20.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: - Bán buôn vải - Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác - Bán buôn hàng may mặc - Bán buôn giày dép Chi tiết: - Bán buôn vải - Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác - Bán buôn hàng may mặc - Bán buôn giày dép	4641
21.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa	4610
22.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9 Nghị định 10/2020/NĐ-CP về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô)	4933
23.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
24.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
25.	Bốc xếp hàng hóa	5224
26.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
27.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
28.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
29.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
30.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Gửi hàng, giao nhận hàng hóa; Dịch vụ vận tải đa phương thức (trừ đường hàng không); Dịch vụ logistics (trừ đường hàng không); Đại lý môi giới cung ứng dịch vụ hàng hải; Dịch vụ đại lý tàu biển; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; Dịch vụ cung ứng tàu biển; Dịch vụ môi giới hàng hải và các dịch vụ hàng hải khác (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không); Đại lý vận chuyển hàng hóa.	5229

32.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng	4102
33.	Xây dựng công trình thủy	4291
34.	Xây dựng nhà để ở	4101
35.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
36.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
37.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán);	6619
38.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
39.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
40.	Hoạt động trung gian tiền tệ khác Chi tiết: - Hoạt động của tổ chức tài chính vi mô. (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).	6419
41.	Khai thác và thu gom than cứng Chi tiết: - Khai thác than cứng: Các hoạt động khai thác dưới hầm lò hoặc khai thác trên bề mặt, bao gồm cả việc khai thác bằng phương pháp hoá lỏng; - Các hoạt động làm sạch, sắp xếp, tuyển chọn, phân loại, nghiền, sàng ... và các hoạt động khác làm tăng thêm phẩm chất của than non và cải tiến chất lượng hoặc thiết bị vận tải than; - Khôi phục than đá từ bãi ngầm. (Điều 14 của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, Điều 53 Luật khoáng sản)	0510
42.	Khai thác và thu gom than non Chi tiết: - Khai thác than non (than nâu): Các hoạt động khai thác dưới hầm lò hoặc khai thác trên bề mặt, bao gồm cả việc khai thác nhờ phương pháp hoá lỏng; - Hoạt động rửa, khử nước, nghiền và các hoạt động thu gom than non tạo điều kiện thuận lợi cho việc bảo quản, vận tải than. (Điều 14 của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, Điều 53 Luật khoáng sản)	0520
43.	Khai thác dầu thô Chi tiết: Hoạt động khai thác dầu mỏ thô. (Điều 14 của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, Điều 53 Luật khoáng sản)	0610

44.	Khai thác quặng sắt (Điều 14 của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, Điều 53 Luật khoáng sản)	0710
45.	Khai thác quặng uranium và quặng thorium Chi tiết: - Khai thác quặng có giá trị lớn hàm lượng uranium và thorium: khoáng chất uranit; - Các loại quặng loại đó. (Điều 14 của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, Điều 53 Luật khoáng sản)	0721
46.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm Chi tiết: Các hoạt động khai thác và chuẩn bị khai thác quặng kim loại quý như: Vàng, bạc, bạch kim. (Điều 14 của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, Điều 53 Luật khoáng sản)	0730
47.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (Điều 14 của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, Điều 53 Luật khoáng sản)	0810
48.	Khai thác và thu gom than bùn Chi tiết: - Khai thác than bùn; - Thu gom than bùn. (Điều 14 của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, Điều 53 Luật khoáng sản)	0892

6. Vốn điều lệ: 7.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: ĐINH THỊ NGỌC LAN

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 07/08/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 017190000373

Ngày cấp: 23/05/2024

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: CH 1808 Park 11 Timecity, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: CH 1808 Park 11 Timecity, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐINH THỊ NGỌC LAN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/08/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 017190000373

Ngày cấp: 23/05/2024

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: CH 1808 Park 11 Timecity, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: CH 1808 Park 11 Timecity, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội